

Số: /QĐ-UBND

Yên Dũng, ngày tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ  
GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đất ở tái định cư  
dự án xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu - đợt 3

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, các

dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: số 569/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong công tác Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang; số 72/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2022-2024 tỉnh Bắc Giang; số 602/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 Về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 253/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất năm 2030 huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; số 385/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Yên Dũng; số 399/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/1/2024 của UBND huyện Yên Dũng về việc phê duyệt đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Yên Dũng;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 725/TTr-TNMT ngày 14/5/2024.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đất ở tái định cư dự án xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu - đợt 3 cụ thể như sau:

**I. Tổng diện tích đất thu hồi:** 2.074,4 m<sup>2</sup> đất tại thôn Việt Thắng Làng, xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng, cụ thể:

- Đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất: 2.003,5 m<sup>2</sup>;
- Đất tăng thêm (dôi dư) trong thửa đất được giao sử dụng ổn định: 70,9 m<sup>2</sup>.

**II. Địa điểm:** Tại xứ đồng Đồng Mũ, thôn Việt Thắng Làng, xã Đồng Phúc, huyện Yên Dũng.

**III. Phương án bồi thường, hỗ trợ.**

+ **Tổng giá trị phương án: 550.982.800 đồng** (Năm trăm năm mươi triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm đồng), trong đó:

- Các khoản bồi thường: 123.426.800 đồng.
- Các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất: 335.404.000 đồng.
- Dự toán kinh phí tổ chức thực hiện GPMB (2%): 9.176.000 đồng.
- Dự toán hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiên độ): 82.976.000 đồng.

**Cụ thể:**

**1. Các khoản bồi thường: 123.426.800 đồng**

**a. Bồi thường đất: 103.720.000 đồng.**

*Mức bồi thường:* Bồi thường bằng 100% giá đất nông nghiệp cụ thể tại thời điểm thu hồi.

*Kết quả bồi thường:* 2.074,4 m<sup>2</sup> x 50.000 đồng/m<sup>2</sup> = 103.720.000 đồng.

**b. Bồi thường hoa màu: 19.706.800 đồng.**

*Mức bồi thường:* Bồi thường bằng 100% giá cây trồng quy định tại Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/1/2024 của UBND huyện Yên Dũng.

*Kết quả bồi thường:* 2.074,4 m<sup>2</sup> x 9.500 đồng/m<sup>2</sup> = 19.706.800 đồng.

**2. Các khoản hỗ trợ: 335.404.00 đồng.**

**a. Hỗ trợ ổn định đời sống: 20.744.000 đồng.**

*Mức hỗ trợ:* Hỗ trợ đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm bằng 10.000 đồng/m<sup>2</sup> (không hỗ trợ đối với đất công ích).

*Kết quả hỗ trợ:* 2.074,4 m<sup>2</sup> x 10.000 đồng/m<sup>2</sup> = 20.744.000 đồng.

**b. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 311.160.000 đồng.**

*Mức hỗ trợ:* Bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại (không hỗ trợ đối với đất công ích).

*Kết quả hỗ trợ:*  $2.074,4 \text{ m}^2 \times 150.000 \text{ đồng/m}^2 = 311.160.000 \text{ đồng}$ .

**c. Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề khi Nhà nước thu hồi trên 70% diện tích của 1 định suất giao ruộng: 3.500.000 đồng.**

*Mức hỗ trợ:* Thu hồi từ 70% diện tích trở lên của một định suất giao ruộng thì hỗ trợ 3.500.000 đồng/lao động.

*Kết quả hỗ trợ:*  $01 \text{ lao động} \times 3.500.000 \text{ đồng/lao động} = 3.500.000 \text{ đồng}$ .

**3. Dự toán chi phí tổ chức thực hiện công tác BT GPMB (2%): 9.176.000 đồng.** (theo Báo cáo số 41/BCTĐ-TCKH ngày 29/2/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đất ở tái định cư dự án xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu – đợt 3).

**4. Dự toán hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ): 82.976.000 đồng.**

*Mức hỗ trợ:* Hỗ trợ 40.000đ/m<sup>2</sup> đối với hộ gia đình, cá nhân nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao toàn bộ mặt bằng trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận tiền ghi tại Thông báo chi trả tiền của Trung tâm PTQĐ&CCN huyện.

*Kết quả hỗ trợ:*  $2.074,4 \text{ m}^2 \times 40.000 \text{ đồng/m}^2 = 82.976.000 \text{ đồng}$ .

Hộ gia đình, cá nhân không được hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) nếu không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời gian quy định tại khoản 5 Điều 19 Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang.

*(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo).*

## **Điều 2.**

1. Trung tâm phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện có trách nhiệm về kết quả kiểm kê, số liệu tính toán, chữ ký, con dấu trong hồ sơ; áp dụng chính sách theo quy định; đúng trình tự thủ tục lập hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất.

Phối hợp với UBND xã Đồng Phúc giao Quyết định này đến từng hộ gia đình, cá nhân liên quan; trường hợp hộ gia đình, cá nhân liên quan không nhận

Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; tổ chức việc niêm yết công khai Quyết định này theo quy định pháp luật.

2. Trung tâm phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Trung tâm Văn hóa - TT&TT huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện Yên Dũng.

### **Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục Thuế khu vực Bắc Giang - Yên Dũng, Chi nhánh VPĐK đất đai Yên Dũng, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Trung tâm Văn hóa - TT&TT huyện, UBND xã Đồng Phúc và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên trong phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, PCT NN-ĐĐ-XDCB;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan: Thanh tra, Tư Pháp, Kinh tế;
- VP: LĐ, CV ĐĐ;
- Lưu: VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thanh**

